

BÁO CÁO

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

Thực hiện Văn bản số 2990/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 22/8/2017 của Bộ Tư pháp về việc chuẩn bị báo cáo tình hình thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, trên cơ sở báo cáo của các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã; UBND tỉnh Hà Tĩnh báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN VIỆC THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT

1. Tình hình tổ chức triển khai thực hiện theo dõi tình hình thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

Để thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật (sau đây viết tắt là TDTHPL), UBND tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Kế hoạch số 25/KH-UBND về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và TDTHPL trên địa bàn tỉnh năm 2017 và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Sau khi Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 108/QĐ-BTP ngày 23/01/2017 về Kế hoạch TDTHPL trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 1116/UBND-NC, ngày 02/3/2017 yêu cầu các đơn vị, địa phương kịp thời ban hành Kế hoạch TDTHPL năm 2017 xác định lĩnh vực trọng tâm là hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; những sở, ban, ngành, địa phương đã ban hành Kế hoạch thì hướng dẫn, bổ sung lĩnh vực TDTHPL về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp để tổ chức thực hiện trong năm 2017. Tỉnh cũng đã ban hành các Văn bản chỉ đạo, đôn đốc như: Số 2261/UBND-NC, ngày 17/4/2017 về việc TDTHPL năm 2017; số 2595/UBND-NC, ngày 03/5/2017 về việc thực hiện công tác TDTHPL trong lĩnh vực trọng tâm năm 2017...

Để hỗ trợ các cơ quan, đơn vị cũng như các doanh nghiệp trong việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ của tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng danh mục văn bản quy phạm pháp luật gồm 06 Nghị quyết của HĐND tỉnh, 15 Quyết định của UBND tỉnh có nội dung liên quan lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp. Trên cơ sở các Quyết định, Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND huyện, thành phố, thị xã đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi địa bàn, lĩnh vực quản lý và tổ chức thực hiện theo đúng nội dung kế hoạch đã đề ra.

Ngoài ra, để tổ chức quán triệt kịp thời, đầy đủ nội dung Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 3355/UBND-KT, ngày 05/6/2017, trong đó chỉ đạo các đơn vị có thẩm quyền tiến hành thanh tra theo nguyên tắc kết hợp các nội dung vào một cuộc thanh tra, 01 đối tượng nói chung và doanh nghiệp nói riêng chỉ tiến hành thanh tra, kiểm tra không quá 01 lần trong năm 2017, đảm bảo không trùng lặp về đối tượng thanh tra là doanh nghiệp.

Đến nay, toàn tỉnh có 5.686 doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc, bao gồm: 4.684 doanh nghiệp; 464 chi nhánh; 108 văn phòng đại diện và 430 địa điểm kinh doanh, trong đó từ năm 2015 đến nay thành lập mới 2.421 doanh nghiệp, đơn vị trực thuộc... Các doanh nghiệp trên địa bàn chủ yếu là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, chiếm 98%; đây là loại hình phát triển nhanh chóng, tốc độ tăng bình quân hàng năm thời kỳ 2002-2015 đạt 21,35%, số doanh nghiệp thành lập giai đoạn 2011-2016 tăng 44% so với giai đoạn 2006-2010.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và đại diện cho doanh nghiệp có lúc, có nơi chưa hiệu quả. Người quản lý, chủ doanh nghiệp chưa chủ động nghiên cứu pháp luật để nắm bắt các quy định cơ bản của pháp luật trong kinh doanh, thực hiện phòng, tránh rủi ro, chỉ khi nào doanh nghiệp gặp rắc rối cần đến pháp luật để giải quyết hay có tranh chấp phát sinh thì mới tìm đến các cơ quan có thẩm quyền để đề nghị hỗ trợ pháp lý.

Hiện nay, các doanh nghiệp nhỏ và vừa thường ít quan tâm, tiếp nhận những thông tin pháp lý hàng ngày liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp trên các lĩnh vực như lĩnh vực doanh nghiệp, tài chính, thuế... gây khó khăn cho quá trình tổ chức triển khai thực hiện.

b) Nguyên nhân

Việc tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch ở một số địa phương, đơn vị chưa kịp thời, đầy đủ. Nhận thức của một số doanh nghiệp về việc được hỗ trợ pháp lý khi khởi nghiệp chưa sâu sắc dẫn đến chưa có sự quan tâm đúng mức đối với công tác này.

Tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực cho công tác TDTHTHPL chưa đảm bảo, việc bố trí cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ban, ngành chưa thực hiện được, do đó đội ngũ cán bộ, công chức phụ trách công tác này tại các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn phần lớn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra.

II. TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP

1. Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành, hướng dẫn thi hành trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

1.1. Đánh giá tính đầy đủ, kịp thời của việc ban hành hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành chính sách hỗ trợ doanh nghiệp

khởi nghiệp

Căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Trung ương giao cơ quan địa phương quy định chi tiết, HĐND tỉnh đã ban hành các Nghị quyết quy định các chính sách hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp: Số 71/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013 ban hành một số cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào Khu Công nghệ thông tin tập trung tỉnh Hà Tĩnh; số 73/2013/NQ-HĐND ngày 18/12/2013 về phát triển cụm công nghiệp tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020; số 88/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 quy định một số chính sách hỗ trợ đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; số 141/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015 về việc thông qua Đề án hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2015-2020; số 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 về phát triển thị trường khoa học và công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020 và những năm tiếp theo; số 32/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới và chỉnh trang đô thị Hà Tĩnh năm 2017-2018...

Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐND, các cơ quan, đơn vị đã chủ động tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh ban hành các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của các doanh nghiệp để khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh như: Quyết định số 63/2014/QĐ-UBND ngày 22/9/2014 triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ khi đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 70/2014/QĐ-UBND ngày 20/10/2014 ban hành Quy định một số cơ chế khuyến khích, ưu đãi trong đầu tư phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 53/2015/QĐ-UBND ngày 15/10/2015 ban hành Quy định chế độ miễn tiền thuê đất đối với các cơ sở thực hiện xã hội hóa tại khu vực đô thị trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định 18/2017/QĐ-UBND ngày 03/5/2017 ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện Nghị quyết số 32/2016/NQ-HĐND ngày 15/12/2016 của HĐND tỉnh ban hành quy định một số chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới và chỉnh trang đô thị Hà Tĩnh năm 2017-2018...

Hà Tĩnh cũng đã ban hành các quy chế phối hợp giữa các ngành, địa phương trong các lĩnh vực quản lý nhà nước liên quan đến doanh nghiệp như các quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; hoạt động bán hàng đa cấp; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư;... Bên cạnh công tác ban hành văn bản, việc triển khai thực hiện văn bản cũng được tinh chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị, địa phương một cách thường xuyên, tập trung tăng cường phổ biến, tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân, đặc biệt là các đối tượng doanh nghiệp. Nhờ đó, hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực liên quan đến doanh nghiệp ngày càng được nâng cao.

1.2. Tính thống nhất, đồng bộ của văn bản

Các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND tỉnh ban hành về các lĩnh vực liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp có nội dung thống nhất, đồng bộ với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan Trung ương (Luật

của Quốc hội, Nghị định của Chính phủ và Thông tư của Bộ, ngành); cơ bản cụ thể hóa các quy định, chính sách hỗ trợ theo đúng tinh thần và chủ trương của các cơ quan nhà nước cấp trên.

1.3. Tính khả thi của văn bản

Nhìn chung các chính sách tại các văn bản có tính khả thi, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, trình độ dân trí, quy định rõ ràng, cụ thể thuận tiện cho quá trình áp dụng văn bản. Nhờ đó đã có tác động thu hút đầu tư cơ sở hạ tầng, các doanh nghiệp đầu tư sản xuất kinh doanh, phát triển cơ bản có trọng tâm, trọng điểm.

2. Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

2.1. Tuyên truyền, phổ biến và tập huấn các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

Thực hiện hướng dẫn của Bộ Tư pháp về lĩnh vực theo dõi trọng tâm năm 2017, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, UBND các cấp triển khai thực hiện các hoạt động nâng cao chất lượng, hiệu quả TDTHTHPL đối với doanh nghiệp khởi nghiệp. Trong đó chú trọng nhóm các hoạt động về truyền thông, tăng cường công tác truyền thông của địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc hỗ trợ, tạo điều kiện và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp của doanh nghiệp. Việc tuyên truyền, phổ biến được thực hiện bằng nhiều hình thức như: Xây dựng tài liệu giới thiệu; Chương trình pháp luật đời sống; tổ chức các hội nghị, tọa đàm... Qua đó, các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh đã được tuyên truyền, phổ biến một cách rộng rãi đến mọi tầng lớp Nhân dân, đặc biệt là các chủ doanh nghiệp, qua đó góp phần nâng cao ý thức pháp luật cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Để nâng cao khả năng tiếp cận cũng như tìm hiểu và áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật của các doanh nghiệp đóng trên địa bàn, tỉnh cũng đã chú trọng đến công tác bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp. Nhiều cuộc tập huấn cố ý nghĩa thiết thực, làm chuyển biến về nhận thức pháp luật của các chủ doanh nghiệp cũng như người lao động trong doanh nghiệp; các đơn vị, địa phương cũng tổ chức nhiều cuộc tập huấn, phổ biến pháp luật liên quan đến các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp do tỉnh ban hành, chủ yếu lồng ghép vào các cuộc họp, hội nghị ở dân cư, thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở. Công tác tập huấn đã có tác động đến ý thức tuân thủ và nâng cao nhận thức pháp luật về lĩnh vực này đối với công dân trên địa bàn.

2.2. Bảo đảm nguồn lực để thi hành các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

Hiện nay, Hà Tĩnh đã thành lập Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh, Trung tâm Hành chính công tỉnh với chức năng hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, thiết lập cơ chế liên thông, một đầu mối để giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính đối với doanh nghiệp, người dân. Khi tổ chức, cá nhân có yêu cầu đăng ký, thành lập doanh nghiệp sẽ được hướng dẫn, tư vấn và cùng cấp các biểu, mẫu đăng ký miễn phí. Ngoài ra, tại một số đơn vị cấp huyện đã triển khai xây dựng và đưa vào hoạt động trung tâm hành chính công huyện, tạo

chuyên biến tích cực trong giải quyết thủ tục hành chính. Ngày 24/8/2016 tại thành phố Hồ Chí Minh, UBND tỉnh Hà Tĩnh cũng đã tham gia ký cam kết với VCCI về tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho doanh nghiệp; phối hợp với VCCI thực hiện chuyên đề tuyên truyền về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI năm 2016 của Hà Tĩnh.

Các hiệp hội doanh nghiệp đã tích cực tuyên truyền, vận động thành lập, phát triển doanh nghiệp trên địa bàn, là chỗ dựa cho doanh nghiệp, phát huy vai trò cầu nối doanh nghiệp - chính quyền, gỡ gỡ đối thoại, kiến nghị tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp hội nhập.

Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, công tác thi hành các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp chủ yếu được giao cho một số bộ phận chuyên môn thực hiện. Tại UBND cấp huyện, công việc này chủ yếu do cán bộ tại các phòng như phòng Tư pháp, Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế kiêm nhiệm và sự phối hợp của Hội doanh nghiệp cấp huyện. Tuy vậy, đội ngũ còn mỏng, chủ yếu làm việc theo chế độ kiêm nhiệm nên chưa có sự phối hợp tốt giữa các đơn vị; địa phương trong việc triển khai các hoạt động, cán bộ chưa thực sự chuyên sâu, thiếu tính chủ động, thiếu thời gian và các kỹ năng cần thiết.

Kinh phí thực hiện công tác hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp ở các đơn vị, địa phương chưa bố trí thành nguồn riêng, do đó trong quá trình triển khai gặp nhiều khó khăn.

3. Đánh giá việc tuân thủ các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

3.1. Đánh giá tình hình tuân thủ các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

Để việc hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp được thực hiện đúng, đầy đủ thì vấn đề tuân thủ các quy định của pháp luật là một nội dung rất quan trọng. Ngoài việc tạo điều kiện để hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp, thì UBND tỉnh cũng thường xuyên chỉ đạo việc rà soát, nắm bắt nhu cầu hỗ trợ pháp lý của doanh nghiệp để xây dựng tài liệu giới thiệu, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, giải đáp pháp luật, tiếp cận kiến nghị của doanh nghiệp; niêm yết công khai thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả. Nghiêm túc thực hiện các quy định về hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình thành lập; tiếp cận, khai thác nguồn vốn; các nguồn lực về khoa học công nghệ; nguồn nhân lực; nguồn lực về đất đai cũng như chú trọng thực hiện các quy định về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Cụ thể:

3.1.1. Kết quả thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trong các lĩnh vực quản lý

a) Về hỗ trợ doanh nghiệp trong quá trình thành lập

Nhiệm vụ phát triển doanh nghiệp luôn được triển khai đồng thời với nhiệm vụ phát triển mô hình kinh tế, nhằm đảm bảo phát triển các loại hình doanh nghiệp bền vững. Hà Tĩnh là tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ thành lập mới doanh nghiệp được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng như các Bộ, ngành Trung ương đánh giá cao. Tỉnh luôn quan tâm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp

trong quá trình thành lập, thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký kinh doanh được rút ngắn còn 02 ngày (theo quy định của Luật Doanh nghiệp là 03 ngày).

Nghị quyết số 88/2014/NQ-HĐND ngày 16/7/2014 của HĐND tỉnh Quy định một số chính sách hỗ trợ đăng ký thành lập mới hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được thực hiện nghiêm túc. Theo đó, doanh nghiệp thành lập mới được hỗ trợ 100% lệ phí đăng ký doanh nghiệp; 100% phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp; 100% chi phí khắc con dấu doanh nghiệp (mức giá con dấu do Sở Tài chính quy định); Hỗ trợ chi phí làm biển hiệu: 500.000 đồng; Hỗ trợ phần mềm kế toán doanh nghiệp: 2.000.000 đồng/doanh nghiệp; Hỗ trợ 100% thuế môn bài cho các doanh nghiệp thành lập mới trong năm đầu hoạt động...

Trong thời gian qua, thực hiện Nghị quyết số 88/2014/NQ-HĐND, Quyết định số 63/2014/QĐ-UBND và Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND về hỗ trợ doanh nghiệp thành lập mới, Sở Tài chính đã thực hiện cấp phát đầy đủ, kịp thời phí đăng ký kinh doanh, công bố nội dung đăng ký kinh doanh, thuế môn bài, phí khắc dấu và phần mềm kế toán, biển hiệu cho doanh nghiệp thành lập mới với tổng số tiền 3.852.500.000 đồng.

b) Về hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, khai thác nguồn vốn

Các tổ chức tín dụng tiếp tục công khai minh bạch trình tự, thủ tục, nghiệp vụ; đơn giản hóa thủ tục cho vay mà vẫn đảm bảo đúng quy chế cho vay, xử lý linh hoạt các điều kiện, thủ tục vay vốn... phù hợp với thực tiễn, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng vay vốn và đảm bảo an toàn trong hoạt động kinh doanh. Hệ thống ngân hàng thương mại đã triển khai chương trình hỗ trợ vốn cho doanh nghiệp nhỏ và vừa nói chung, doanh nghiệp khởi nghiệp nói riêng, cụ thể:

+ Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam: Chương trình tín dụng hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp có quy mô 2.000 tỷ đồng, áp dụng với các khoản vay ngắn hạn và khoản vay trung và dài hạn. Lãi suất áp dụng dành cho các doanh nghiệp khởi nghiệp thấp hơn lãi suất vay thông thường từ 1%-1,5%.

+ Ngân hàng Công Thương Việt Nam: Thời gian triển khai chương trình đến hết ngày 31/12/2017 hoặc cho đến khi hết doanh số giải ngân 3.000 tỷ đồng của chương trình; Khách hàng là doanh nghiệp khởi nghiệp có thời gian hoạt động đến thời điểm giải ngân dưới 12 tháng và thỏa mãn điều kiện của VietinBank có nhu cầu vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh trong thời gian triển khai chương trình.

+ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Từ 20/9 đến hết ngày 31/12/2017, dành khoảng 15.000 tỷ đồng để thực hiện cho vay ưu đãi lãi suất từ 5%-7%/năm đối với khách hàng doanh nghiệp quan hệ tín dụng với ngân hàng này.

+ Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam: Cung cấp gói tín dụng lãi suất ưu đãi với quy mô 1.000 tỷ đồng dành riêng cho các doanh nghiệp khởi nghiệp.

c) Về hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, khai thác nguồn lực về khoa học kỹ thuật

HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản quan trọng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, nổi bật trong đó là 03 đề án phát triển: Nghị quyết số 48/2017/NQ-HĐND ngày 15/7/2017; Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016; Nghị quyết số 141/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015. Nhiệm vụ của các đề án trên tập trung hỗ trợ các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, đăng ký và xác lập quyền sở hữu trí tuệ, ứng dụng các tiến bộ khoa học và kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy phát triển thị trường khoa học và công nghệ. Bên cạnh đó, UBND tỉnh còn ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện như: số 5232/UBND-KT, ngày 18/8/2017 về đăng ký các nhiệm vụ triển khai Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ; số 5533/UBND-KT, ngày 31/8/2017 về việc triển khai cải thiện chỉ số đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực tiếp cận và thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; Triển khai-xây dựng dự thảo Kế hoạch triển khai Đề án hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025 theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ và nghiêm túc thực hiện Đề án này.

Về hoạt động phát triển thị trường khoa học và công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ: Khâu nổi hướng dẫn hồ sơ đề nghị hỗ trợ xây dựng hệ thống nhận diện thương hiệu cho 04 doanh nghiệp; Hỗ trợ ươm tạo, thành lập 04 doanh nghiệp khoa học và công nghệ và Hỗ trợ cho 06 doanh nghiệp ứng dụng chuyển giao các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ, công nghệ tiên tiến, sáng chế, giải pháp hữu ích vào sản xuất, kinh doanh... Xây dựng Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh kết hợp tổ chức các hoạt động khởi nghiệp phục vụ các tổ chức, cá nhân tham gia kết nối tìm kiếm công nghệ thiết bị, trao đổi ý tưởng kinh doanh bằng giải pháp công nghệ mới để ứng dụng chuyển giao vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Đối với công tác quản lý tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng: Cập nhật 17 văn bản pháp quy kỹ thuật, Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật, quy trình đánh giá sự phù hợp, tin cảnh báo, thông báo của các nước trong WTO, tin tức liên quan đến hoạt động tiêu chuẩn đo lường chất lượng... chọn lọc, chuyển tải 12 tin đưa lên website Sở Khoa học và Công nghệ nhằm cung cấp thông tin phục vụ doanh nghiệp và công tác quản lý; tiếp nhận thông báo và kiểm tra, cấp thông báo kết quả kiểm tra nhà nước chất lượng hàng hóa nhập khẩu cho 24 lô hàng đạt yêu cầu chất lượng của các doanh nghiệp. Hoạt động kiểm tra, giám sát đơn vị kiểm định đảm bảo các phương tiện đo bắt buộc phải được kiểm định được tổ chức thường xuyên.

Về hoạt động Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh: Đã thực hiện cho vay vốn với lãi suất ưu đãi đối với 07 dự án ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh. Ngoài ra, đã hướng dẫn cho 02 doanh nghiệp thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp nhằm trích lập và sử dụng quỹ vào các hoạt động khoa học và công nghệ của doanh nghiệp.

Về hoạt động hợp tác hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo: Triển khai Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh và đã ký kết Chương trình phối hợp thực hiện với Hội Nông dân tỉnh, Tỉnh đoàn Hà Tĩnh giai đoạn 2017-2020, trong đó tập trung vào các hoạt động hỗ trợ các hộ các hội viên hội nông dân, các thanh niên và các chủ doanh nghiệp trẻ xây dựng, triển khai các hoạt động khởi nghiệp lập nghiệp và khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh; tham gia hội đồng tư vấn chương trình thanh niên khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. Đã thực hiện hướng dẫn 02 đơn vị xây dựng hồ sơ đề nghị hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tham gia Chương trình hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Quốc gia và chính sách từ Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016; Nghị quyết số 141/2015/NQ-HĐND ngày 17/7/2015.

Nhằm cung cấp các kiến thức, kỹ năng và trải nghiệm cần thiết cho quá trình khởi nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp, Trường Đại học Hà Tĩnh đã tổ chức khóa đào tạo “Ươm mầm ý tưởng khởi nghiệp” cho sinh viên. Chương trình có sự hỗ trợ và cố vấn từ Trung tâm Hoa Kỳ (Đại sứ quán Mỹ). Trong khóa đào tạo này, sinh viên được tiếp nhận các kiến thức về mô hình kinh doanh Canvas và vận dụng để phát triển ý tưởng kinh doanh; cách đàm phán trong môi trường làm việc và kinh doanh để tự tin thể hiện kỹ năng, năng lực và đam mê của bản thân; khai thác nhu cầu thị trường; marketing sản phẩm...

Đối với lĩnh vực nông nghiệp, từ năm 2011 đến nay, trên cơ sở Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050 do Tập đoàn Monitor (Mỹ) lập; UBND tỉnh đã phê duyệt, ban hành đồng bộ 16 đề án, 28 quy hoạch ngành, sản phẩm cây trồng, vật nuôi chủ lực. Tổ chức công bố, phổ biến rộng rãi, tiến hành cắm mốc quy hoạch và bàn giao ngoài thực địa cho các địa phương để người dân, doanh nghiệp biết lựa chọn đầu tư. Các quy hoạch, đề án đã tác động tích cực, thu hút các doanh nghiệp vào đầu tư phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng quy mô tập trung, quy mô lớn. Kết quả tổng kinh phí đã giải ngân hỗ trợ theo các chính sách (giai đoạn 2011 - 2016) là 436.927 triệu đồng, trong đó: Kinh phí hỗ trợ cho các doanh nghiệp là 63.292 triệu đồng, chiếm 14,5% tổng kinh phí thực hiện các chính sách.

d) Về hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, khai thác nguồn nhân lực

Để đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao, các cấp các ngành trên địa bàn tỉnh cũng luôn chú trọng nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho học viên, ngoại ngữ cho người lao động phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động trong nước và nước ngoài, nhất là thị trường có thu nhập cao. Công tác chuẩn bị, đào tạo đội ngũ cán bộ có kinh nghiệm để bồi dưỡng các kỹ năng và nghiệp vụ sư phạm để dạy nghề cho người lao động cũng được nâng cao. Các tổ chức đoàn thể trong các doanh nghiệp được tạo điều kiện hoạt động và phát triển, thực hiện cơ bản tốt các chế độ chính sách cho người lao động. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 21/01/2013 về việc ban hành danh mục, định mức kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp nghề, dạy nghề dưới 3 tháng và mức hỗ trợ kèm nghề tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

Kết quả, đã hỗ trợ đào tạo kèm nghề tại các doanh nghiệp cho trên 1000 lao động từ kinh phí dự án đào tạo nghề cho lao động nông thôn; ra quyết định trợ cấp thất nghiệp hàng tháng cho 3.282 lao động với số tiền 34,5 tỷ đồng.

Ngoài ra, hỗ trợ học nghề cho trên 30 lao động có nhu cầu học nghề và tư vấn giới thiệu việc làm cho trên 3.000 lao động.

d) Về hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận, khai thác nguồn lực về đất đai

UBND tỉnh ban hành các văn bản hỗ trợ các doanh nghiệp trong việc thuê đất, giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư để phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đẩy nhanh tiến độ các dự án. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các hồ sơ, thủ tục hành chính trong quá trình Nhà nước cho doanh nghiệp thuê đất, giao đất... Các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng... được công khai minh bạch giúp doanh nghiệp tiếp cận các tài liệu cần thiết.

UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản có nội dung là các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn lực về đất đai như Quyết định số 16/2007/QĐ-UBND ngày 27/4/2007; Quyết định số 26/2008/QĐ-UBND ngày 22/8/2008; Quyết định số 16/2014/QĐ-UBND ngày 28/3/2014; Quyết định số 70/2014/QĐ-UBND ngày 20/10/2014...

Đối với công tác bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng tái định cư, đã ban hành Quyết định số 75/2014/QĐ-UBND ngày 03/11/2014 quy định chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Với việc quy định chặt chẽ cụ thể trách nhiệm cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong việc chấp thuận đầu tư gắn với xem xét quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, việc chấp thuận chủ trương đầu tư và công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện nghiêm túc theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và Luật Đầu tư, đã khắc phục được tình trạng các chủ đầu tư, các doanh nghiệp phải làm việc qua nhiều sở, ngành khi giải quyết các thủ tục triển khai các dự án, hạn chế được các sai sót, chồng chéo... Tỉnh cũng đã chỉ đạo triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ theo Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp có hiệu lực ngày 15/7/2017 (bãi bỏ Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý cụm công nghiệp).

e) Tình hình triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Thực hiện Nghị định số 66/2008/NĐ-CP ngày 28/5/2008 của Chính phủ về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Sở Tư pháp đã tổ chức khảo sát mức độ tiếp cận thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Qua đó, cung cấp kịp thời các thông tin, chính sách, văn bản pháp luật, các đơn vị đã xây dựng chuyên trang hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp và thực hiện cập nhật kịp thời, thường xuyên các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách của tỉnh trên Cổng thông tin điện tử và Trang thông tin điện tử của đơn vị mình. Bên cạnh đó, đã xuất bản 7.000 cuốn Tài liệu hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp về các chính sách hỗ trợ, ưu đãi đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và theo định kỳ hàng tháng Sở Tư pháp đều xuất bản 500 tờ Thông tin hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Ngoài ra, được sự quan tâm hỗ trợ của Ban Quản lý chương trình 585 - Bộ Tư pháp, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tọa đàm

dành cho doanh nghiệp và đội ngũ cán bộ làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. Trong thời gian qua, đã tổ chức lớp bồi dưỡng dành cho doanh nghiệp với chuyên đề “pháp luật về thuế liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp”; “pháp luật về môi trường đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp”; “pháp luật về lao động đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp”. Đồng thời, tổ chức các hội thảo, hội nghị, tọa đàm về nhiều vấn đề khác nhau liên quan đến doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, mang lại những hiệu quả tích cực cho các doanh nghiệp trên địa bàn.

3.1.2. Một số hạn chế, bất cập trong quy định của pháp luật

Thứ nhất, theo quy định tại Điều 21, Điều 22, Điều 23 Luật Doanh nghiệp 2014 thì hồ sơ đăng ký doanh nghiệp bao gồm nhiều thành phần, trong đó có điều lệ công ty. Tuy nhiên bản chất, điều lệ công ty là văn bản thỏa thuận, mang tính nội bộ của doanh nghiệp gồm cơ cấu tổ chức, quản lý doanh nghiệp, vốn điều lệ của doanh nghiệp, thời hạn góp vốn, cơ chế phân chia lợi nhuận...trên cơ sở quy định của pháp luật. Có thể thấy, Luật Doanh nghiệp 2014 đã quy định khá cụ thể, mang tính nguyên tắc các nội dung phải có trong điều lệ doanh nghiệp. Khi xây dựng và thông qua điều lệ các thành viên trong doanh nghiệp phải căn cứ vào quy định này. Do đó, về bản chất, điều lệ doanh nghiệp là sự cụ thể hóa quy định của pháp luật doanh nghiệp. Vì vậy, việc quy định điều lệ doanh nghiệp trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp là không cần thiết, gây khó khăn cho cả người thành lập doanh nghiệp lẫn cơ quan đăng ký doanh nghiệp.

Thứ hai, theo quy định của Luật Đất đai, Luật Đầu tư các quy định về quy hoạch sử dụng đất với kỳ quy hoạch là 10 năm và kỳ kế hoạch sử dụng đất là 5 năm không tương thích với thời hạn giao đất, cho thuê đất là 50 năm, làm doanh nghiệp khó chủ động về chiến lược kinh doanh.

Thứ ba, Việc chồng chéo giữa các Luật với nhau, ví dụ có sự mâu thuẫn về thời điểm quy định phải thực hiện việc đánh giá tác động môi trường giữa Luật Đầu tư và Luật Bảo vệ môi trường.

3.2. Đánh giá chung về tình hình tuân thủ và áp dụng các quy định của pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp

Trong thời gian qua, công tác hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đã được lãnh đạo UBND tỉnh cũng như các cơ quan, đơn vị quan tâm, chỉ đạo triển khai trên toàn diện, phần nào đạt kết quả nhất định thúc đẩy phát triển mạnh mẽ các loại hình doanh nghiệp, phát triển kinh tế, đảm bảo quyền tự do kinh doanh và cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh, đặc biệt là thúc đẩy và tạo lập môi trường pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển. Tuy nhiên, do điều kiện khách quan cũng như chủ quan, hiệu quả mang lại chưa thật sự cao, nhận thức của doanh nghiệp và nhất là người đứng đầu doanh nghiệp còn hạn chế, tư duy sáng tạo về ý tưởng khởi nghiệp chưa cao, tiếp cận ứng dụng khoa học công nghệ còn quá ít, nghiên cứu và cập nhật hệ thống văn bản pháp luật chưa đầy đủ, toàn diện...

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp là hoạt động còn mới tiếp cận, cán bộ công chức TDTHTHPL còn ngỡ ngàng nên hiệu quả hoạt động chưa đạt theo yêu cầu, chưa có điều kiện và thời gian để đi sâu đối với từng doanh nghiệp khởi nghiệp để nắm bắt tình hình và tư vấn pháp lý;

- Số lượng văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến doanh nghiệp quá nhiều, lại thường xuyên thay đổi nên việc cập nhật, nắm bắt để phổ biến, tuyên truyền và hỗ trợ doanh nghiệp chưa được thường xuyên, liên tục; một số quy định trong văn bản pháp luật liên quan đến doanh nghiệp còn chồng chéo, trùng lặp gây khó khăn cho quá trình áp dụng, thực thi pháp luật;

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước vẫn còn những hạn chế; quy mô nhỏ, chưa kết nối, chia sẻ thông tin trên diện rộng; các dịch vụ công trực tuyến mức độ cao cung cấp cho người dân và doanh nghiệp chưa nhiều; các hệ thống thông tin chuyên ngành quy mô quốc gia, tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử triển khai chưa quyết liệt...

- Vai trò của các hội, hiệp hội trong việc làm cầu nối, hỗ trợ thông tin, đưa chính sách đến với doanh nghiệp chưa rõ nét;

- Hầu hết các doanh nghiệp tỉnh Hà Tĩnh quy mô nhỏ, quản trị doanh nghiệp yếu, nặng tính chất gia đình; việc nghiên cứu các quy định về pháp luật liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh còn hạn chế, năng lực cạnh tranh thấp, nhận thức và tư duy hội nhập chưa cao.

2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Sự quan tâm của các doanh nghiệp đối với các chính sách hỗ trợ chưa đúng mức, do đó một số chính sách triển khai hiệu quả chưa cao.

- Hà Tĩnh trong thời điểm hiện nay đang gặp rất nhiều khó khăn do thiên tai, sự cố môi trường biển, nguồn thu ngân sách giảm do đó phần nào ảnh hưởng đến nguồn ngân sách bố trí cho hoạt động này.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức tại các ngành, các cấp chưa đúng mức nên sự quan tâm đối với công tác này chưa thật sự sâu sắc. Mỗi quan hệ phối hợp để thực hiện nhiệm vụ này chưa nhuần nhuyễn dẫn đến một số chính sách đến với các doanh nghiệp chưa kịp thời;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến về các chính sách, chương trình hỗ trợ của Nhà nước tại một số địa phương chưa được chú trọng, nên sự lan tỏa các chính sách tới các vùng, miền và địa phương còn chậm, ít doanh nghiệp biết để tham gia;

- Cán bộ, công chức TDTHTHPL của các cơ quan, đơn vị còn kiêm nhiệm, chưa được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, kiến thức pháp luật một cách bài

bản; năng lực, trình độ nhất là khả năng phân tích, dự báo, xây dựng chính sách chưa thật sự đáp ứng yêu cầu như mong muốn.

IV. GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Giải pháp

a) Hoàn thiện thể chế, pháp luật

- Tổ chức rà soát các chính sách, đẩy mạnh việc sửa đổi, bổ sung hệ thống văn bản không còn phù hợp; nâng cao trình độ hiểu biết và thi hành pháp luật của đội ngũ công chức quản lý nhà nước có liên quan trực tiếp đối với doanh nghiệp tư nhân; thay đổi tư duy quản lý sang trách nhiệm phục vụ, hướng dẫn doanh nghiệp phát triển, nâng cao trách nhiệm của công chức, đảm bảo cho các cơ quan quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương thực sự là chỗ dựa vững chắc, là người trợ giúp thật hiệu quả đối với doanh nghiệp;

- Các cơ quan, đơn vị tập trung nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật, cơ chế chính sách; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức liêm chính trong phục vụ nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

b) Các điều kiện bảo đảm

- Tiếp tục chú trọng công tác tạo dựng môi trường thuận lợi để hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp, đẩy mạnh rà soát, cắt giảm và đơn giản hóa các thủ tục hành chính còn rườm rà, phức tạp; tăng tính liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng số lượng thủ tục hành chính được giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp; giảm tỷ lệ trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước, đặc biệt phát huy vai trò trong việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp;

- Tăng cường hợp tác, tham vấn, đối thoại giữa các hiệp hội doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước; tạo điều kiện cho các doanh nhân, hiệp hội doanh nghiệp tham gia vào việc xây dựng, triển khai các quy hoạch phát triển kinh tế vùng và địa phương;

- Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý và trả lời phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp, người dân; chỉ đạo tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp;

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tham mưu về TDTHTHPL; thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong triển khai nhiệm vụ này;

- Phát huy vai trò, hiệu quả của các hội, hiệp hội trong việc làm cầu nối giữa các doanh nghiệp với cơ quan nhà nước, tiếp nhận tổng hợp ý kiến cũng như khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình thành lập và hoạt động;

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền tới người dân, doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, pháp luật về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp. Kịp thời

đưa tin về những mô hình tốt, cách làm hay cũng như những sai phạm, tồn tại, hạn chế trong thực thi chính sách, pháp luật.

2. Đề xuất, kiến nghị

a) Đối với Chính phủ

Chính phủ nghiên cứu xây dựng Chiến lược phát triển và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; đồng thời, chủ động bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp.

Hiện nay, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được ban hành và sẽ có hiệu lực vào ngày 01/01/2018, tạo hành lang pháp lý cho việc thi hành pháp luật về hỗ trợ doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp khởi nghiệp nói riêng. Đề nghị Chính phủ trên cơ sở quy định pháp luật sớm ban hành các văn bản hướng dẫn Luật để thuận tiện cho quá trình áp dụng trong thời gian tới.

b) Đối với các Bộ, ngành

~~Kính đề nghị các Bộ, ngành chủ động phát hiện, tham mưu đề xuất cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các giải pháp cụ thể, phù hợp để đưa pháp luật, cơ chế chính sách hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đi vào thực tiễn cuộc sống. Rà soát các cơ chế, chính sách hiện hành, các vấn đề còn vướng mắc cần tiếp tục tháo gỡ, để kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.~~

Tiếp tục quan tâm, hỗ trợ cho Hà Tĩnh trong việc tổ chức các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Trên đây là báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, UBND tỉnh báo cáo Đoàn Công tác liên ngành tổng hợp, theo dõi./.

Nơi nhận:

- Cục QLXLVPHC&TDTHPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính-Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh (theo dõi NC);
- Lưu: VT, KT₁;
- Gửi:
- + Bản giấy: TP không nhận VBĐT;
- + Điện tử: Thành phần còn lại.

ACM

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Dương Tất Thắng